

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 11/2026/HSST

Ngày: 20 - 01 - 2026.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Tùng

2/ Ông Phạm Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 05/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HS ngày 06/01/2026 đối với bị cáo:

Trần Minh T, giới tính Nam; sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1964 (chết) và bà: Ngô Thị H1, sinh năm 1964. Bị cáo là con hai trong gia đình có hai anh em.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 21/10/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ T1, Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Minh T là đối tượng đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện bắt buộc tại nơi cư trú theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số: 22/QĐ-UBND ngày 08/7/2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Nay là xã Đ, thành phố Hồ Chí Minh). Vào ngày 17/8/2025, Trần Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà thuộc ấp

H, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, nguồn gốc ma túy T sử dụng là do người đàn ông tên P (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cho T cách đó khoảng một tuần. Đến ngày 18/8/2025, Công an xã Đ tiến hành mời Trần Minh T làm việc, T khai nhận có sử dụng ma túy như đã nêu trên. Qua test nhanh nước tiểu của T bằng que test cho kết quả dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, Trần Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 3618/KL-KTHS ngày 30/8/2025 của Phòng K, Công an thành phố H kết luận:

Một phong bì màu trắng được niêm phong, có hình dấu của Công an xã Đ - Công an Thành phố H, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Phạm Văn T2, Trần Minh Q, Đỗ Tuấn V, Nguyễn Tùng L, Phùng Văn M, Trần Minh T, bên trong có 01 (một) hộp nhựa có nắp màu đỏ chứa nước tiểu (ký hiệu mẫu M). Tìm thấy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu được ký hiệu mẫu M gửi giám định.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Không.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về vật chứng thu giữ và xử lý:

01 (một) một lọ thủy tinh cao 07 cm có đường kính đáy và miệng lọ 05 cm, bên trên có nắp đậy bằng nhựa màu trắng có đường kính 05 cm, bên trên nắp nhựa có khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20 cm (là dụng cụ T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy).

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSKV13 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trần Minh T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt Trần Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ thủy tinh cao 07cm có đường kính đáy và miệng lọ 05cm, bên trong nắp đáy bằng nhựa màu trắng, có đường kính 05cm, bên trong nắp nhựa có khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm.

Tại phiên tòa, bị cáo T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân khu vực 13- Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Qua xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào ngày 17/8/2025, tại nhà thuộc ấp H, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Minh T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine, trong khi T đang thuộc diện quản lý sau cai nghiện bắt buộc tại nơi cư trú. Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với kết quả điều tra trước đây tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Minh T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, hủy hoại sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng tới lối sống văn minh trong cộng đồng dân cư, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có một bản án nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo hiện đang bệnh HIV giai đoạn lâm sàng 2, không đồng mắc bệnh lao nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ thủy tinh cao 07cm có đường kính đáy và miệng lọ 05cm, bên trong nắp đậy bằng nhựa màu trắng, có đường kính 05cm, bên trong nắp nhựa có khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025:

Xử phạt: Trần Minh T 02 (Hai) năm, thời hạn tù tính từ ngày 21/10/2025.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ thủy tinh cao 07cm có đường kính đáy và miệng lọ 05cm, bên trong nắp đậy bằng nhựa màu trắng, có đường kính 05cm, bên trong nắp nhựa có khoét 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 38/BB-PTHADS (13) ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 20/01/2026, bị cáo có quyền kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm (thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 30 ngày).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV13-TP.HCM;
- CA TP.HCM;
- Phòng THADS KV13-TP.HCM;
- Phòng PC 10 Công an TP.HCM;
- Phòng PV 06 Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Thanh Trúc

